



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phương Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Số: 40 /NQ-ĐHCĐ2012

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012 CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG (NSC)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương ngày 19/3/2012.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương được tổ chức vào ngày 19/3/2012 tại Khách sạn Kim Liên, Số 7, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội với số cổ đông có quyền biểu quyết có mặt dự họp là: **147** người, đại diện hợp pháp cho **7.413.503** cổ phần, chiếm: **89,79%** vốn Điều lệ (vốn Điều lệ: 82.561.610.000 đồng, tương đương 8.256.161 cổ phần) .

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU I - Nhất trí thông qua Báo cáo Tổng kết nhiệm kỳ 2007 – 2011 định hướng chiến lược 2012 – 2016 của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương và Báo cáo

của Ban điều hành kết quả hoạt động SXKD, đầu tư XD CB năm 2011, Kế hoạch hoạt động năm 2012 (như báo cáo trong tài liệu trình Đại hội). Cụ thể như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2011:

Doanh thu: 486.557.947.086 đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 62.253.057.113 đồng.

Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền: 30%.

ROA: 17,2%

ROE: 29,0%

EPS: 7517 đồng/CP.

Đánh giá chung về hiệu quả sản xuất kinh doanh luôn vượt kế hoạch ĐHCĐ cổ đông đề ra, liên tục tăng trưởng cao, năm sau cao hơn năm trước, quyền lợi của nhà đầu tư được đảm bảo.

1.2. Chiến lược giai đoạn 2012 – 2016:

Tập trung vào nhiệm vụ chính là sản xuất kinh doanh giống cây trồng theo định hướng chuyển dịch cơ cấu sản phẩm: duy trì quy mô khối lượng sản phẩm tiêu thụ ở mức hợp lý tương ứng với quy mô tăng về hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật. Tập trung chuyển đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng tăng tỷ trọng sản phẩm mới, sản phẩm độc quyền với các bộ sản phẩm chất lượng giá trị cao thay thế dần các dòng sản phẩm phổ thông đang chiếm thị phần lớn trên thị trường.

a/ Mục tiêu chiến lược kinh doanh

1. Về doanh thu duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân 16,5%/năm cả thời kỳ.
2. Lợi nhuận sau thuế thực hiện tăng trưởng bình quân 24,1% cả thời kỳ.
3. Chi trả cổ tức bằng tiền tối thiểu 30%/năm.
4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) tăng bình quân 13,2%/năm cả thời kỳ.

b/ Đầu tư, xây dựng hạ tầng và mua sắm trang thiết bị 2012 – 2016:

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG HẠ TẦNG VÀ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ 2012 - 2016

TT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC	TỔNG MỨC ĐT (DỰ KIẾN)	TIẾN ĐỘ ĐẦU TƯ			NGUỒN VỐN
			2012	2013	2014	
A	ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT	149,235,754,674	78,501,011,674	40,734,743,000	30,000,000,000	
I	DỰ ÁN ĐỒNG VẮN	100,069,567,268	77,001,011,674	23,068,555,594	-	
	PHẦN XÂY LẮP	69,116,467,268	46,047,911,674	23,068,555,594	-	Vốn tự có, Vốn vay và NSNN
	MÁY MÓC THIẾT BỊ	30,953,100,000	30,953,100,000	-	-	Vốn tự có
II	DỰ ÁN KHO BẢO QUẢN BA VÌ	5,246,187,406	-	5,246,187,406	-	Vốn vay và NSNN
	PHẦN XÂY LẮP	5,054,787,406	-	5,054,787,406	-	
	THIẾT BỊ <i>(Điều hòa nhiệt độ, nhiệt kế, máy hút ẩm, quạt thông gió...)</i>	191,400,000		191,400,000		
III	DỰ ÁN TT N.CỨU CHUYÊN GIAO	11,220,000,000	-	11,220,000,000	-	Vốn tự có và NSNN
IV	DỰ ÁN X.DỰNG VĂN PHÒNG CTY	32,700,000,000	1,500,000,000	1,200,000,000	30,000,000,000	Vốn tự có
B	ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN	15,000,000,000	5,000,000,000	10,000,000,000	-	Vốn tự có
	TỔNG ĐẦU TƯ (A+B)	164,235,754,674	83,501,011,674	50,734,743,000	30,000,000,000	

1.3. Kế hoạch hoạt động năm 2012:

a/ Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận 2012

STT	NỘI DUNG	ĐVT	MỤC TIÊU 2012	TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG
1	Doanh thu	tỷ đồng	525	112,0%
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	72,5	114,0%
3	ROE	%	Tối thiểu 23% trở lên	
4	ROA	%	Tối thiểu 17% trở lên	
5	EPS	Đồng/CP	7525	
6	Cổ tức bằng tiền mặt	%	30%	

b/ Công tác quản trị năm 2012: Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp theo mô hình công ty mẹ, công ty con. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ đồng bộ từ tài chính, lao động, nghiên cứu đầu tư phát triển đến sản xuất kinh doanh theo hướng minh bạch, thống nhất. Tất cả mọi hoạt động đều hướng đến mục tiêu gia tăng giá trị tích lũy cho các nhà đầu tư.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.413.503 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 2 - Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính công ty mẹ năm 2011 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán với số biểu quyết đồng ý 7.413.503 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 3 - Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 với số biểu quyết đồng ý 7.413.503 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 4 - Đại hội nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 với số biểu quyết đồng ý 7.413.503 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	64,428,058,152
2	THUẾ THU NHẬP HIỆN HÀNH	16,107,014,538
	- THUẾ THU NHẬP PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC	1,272,028,985
	- THUẾ THU NHẬP ĐƯỢC MIỄN DO DNKHCN	14,834,985,553
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ THU NHẬP DN	63,156,029,167
	PHÂN PHỐI	63,156,029,167
4	- THUẾ TNDN ĐƯỢC MIỄN ĐỂ BỔ SUNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	14,834,985,553

5	- QUỸ DỰ DỰ TRỮ BẮT BUỘC	3,157,801,458
6	- QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	9,473,404,375
7	- QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI	3,789,361,750
8	- CỔ TỨC NĂM 2011: 30%	25,016,163,000
9	- THÙ LAO HĐQT VÀ BKS KHÔNG TRỰC TIẾP ĐIỀU HÀNH	483,180,374
10	- THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2011	1,238,400,000
11	- THƯỞNG HĐQT, CÁN BỘ, BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH LỢI NHUẬN VƯỢT KẾ HOẠCH 20% x(63.156.029.167 Đ – 54.000.000.000 Đ)	1,831,205,833
12	- CHI CỔ TỨC NĂM 2010 CÒN THIẾU	118,688,000
13	LỢI NHUẬN CÒN LẠI	3,212,838,824
14	- BỔ SUNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	3,212,838,824
15	LỢI NHUẬN ĐƯỢC PHÂN BỐ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (4+6+14)	27,521,228,752

ĐIỀU 5 - Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo chi trả tiền lương kinh doanh, thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2011 và Phương án chi trả tiền lương kinh doanh, thù lao HĐQT và BKS năm 2012 với số biểu quyết đồng ý 7.413.503 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện:

Riêng năm 2012:

5.1. Quỹ tiền lương: Quỹ tiền lương gắn theo doanh số và lợi nhuận kế hoạch.

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2012
Doanh thu	VNĐ	525.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	72.500.000.000
Đơn giá tiền lương/1000đ doanh thu	VNĐ	80

Yêu cầu: Phải thực hiện được kế hoạch lợi nhuận mới được hưởng đơn giá tiền lương 80 đồng/1000 đồng doanh thu.

Quỹ tiền lương 2012 được xác định căn cứ theo đơn giá tiền lương trên và doanh thu thực hiện năm 2012 nếu đảm bảo 100% kế hoạch lợi nhuận.

5.2. Thưởng, phạt cho Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận: 1,5% lợi nhuận kế hoạch cho Ban điều hành nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và đảm bảo các chỉ tiêu về cổ tức tối thiểu 30% trở lên, ROE tối thiểu từ 23% trở lên, ROA tối thiểu từ 17% trở lên thì thưởng cho ban điều hành 1,5% lợi nhuận kế hoạch;
- Thưởng vượt kế hoạch: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì thưởng 20% lợi nhuận vượt để thưởng cho Ban điều hành và CBCNV. Nếu lợi nhuận hụt thì phạt với tỷ lệ tương ứng. Tiền thưởng được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

5.3. Thù lao Hội đồng quản trị: Thù lao HĐQT sẽ thanh toán mức cố định. Riêng năm 2012, mức thù lao HĐQT là: **840.000.000 đồng/năm.**

5.4. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh năm 2012, công việc của Ban Kiểm soát, thù lao Ban Kiểm soát năm 2012 là: **150.000.000 đồng/năm.**

5.5. Thanh toán, hạch toán

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

ĐIỀU 6 - Đại hội nhất trí thông qua Phương án phát hành tăng vốn điều lệ và niêm yết bổ sung vốn tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, với số biểu quyết đồng ý 7.020.903 cổ phần, chiếm 94,7% số cổ phần hiện diện. Phương án cụ thể:

6.1. Vốn điều lệ dự kiến phát hành:

- Vốn Điều lệ: 82.561.610.000 đồng.
- Phát hành thêm: 17.750.720.000 đồng.
- Vốn Điều lệ sau khi phát hành thêm dự kiến: 100.312.330.000 đồng.

6.2. Phương thức phát hành:

Tổng số phát hành: 1.775.072 cổ phiếu, tương ứng 17.750.720.000 đồng, trong đó:

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: 1.651.232 cổ phiếu, tương ứng 16.512.320.000 đồng.
- Phát hành cổ phiếu của chương trình ESOP 2011: 123.840 cổ phiếu, tương ứng 1.238.400.000 đồng.

a/ Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu:

- Số lượng cổ phiếu trả cổ tức dự kiến là: 1.651.232 cổ phiếu;
- Số tiền tương ứng: 16.512.320.000 đồng (Mười sáu tỷ, năm trăm mười hai triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng Việt Nam).
- Tỷ lệ thực hiện là 10:2 số cổ phiếu – Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu thì nhận 2 cổ phiếu mới, cổ phiếu lẻ được nhận bằng tiền mặt;
- Số liệu cụ thể cổ phiếu phát hành cho các cổ đông hiện hữu được căn cứ tại thời điểm chốt Danh sách cổ đông của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Nguồn tiền phát hành: Lợi nhuận để lại.

b/ Phát hành cổ phiếu cho chương trình ESOP 2011:

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 123.840 cổ phiếu.
- Số tiền tương ứng 1.238.400.000 đồng (Một tỷ hai trăm ba tám triệu bốn trăm ngàn đồng Việt Nam).

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 thông qua chương trình cổ phiếu thưởng (ESOP) cho cán bộ công nhân viên trong 3 năm. Số lượng cổ phiếu thưởng theo chương trình ESOP năm 2011 bằng 1,5% vốn Điều lệ hiện hành là 123.840 cổ phiếu, mệnh giá 1 cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu, là loại cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng sau 5 năm. Trị giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu.

- Tổng trị giá: 1.238.400.000 đồng.
- Nguồn tài trợ cho chương trình: được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2011, số tiền là: 1.238.400.000 đồng (Một tỷ hai trăm ba tám triệu bốn trăm ngàn đồng Việt Nam).

Thời gian thực hiện: trong năm 2012.

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành; sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo vốn điều lệ mới tăng thêm; tiến hành đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm lưu ký và tiến hành niêm yết bổ sung số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trong năm 2012.

ĐIỀU 7 - Đại hội nhất trí ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán: công ty TNHH Deloitte Việt Nam, công ty TNHH BDO Việt Nam, Công ty TNHH Pricewater House Coopers Việt Nam kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của công ty với số biểu quyết đồng ý 7.413.503 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 8 - Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 - 2016:

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2016 như sau:

a/ Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012 – 2016 gồm 7 thành viên:

1. Bà. Trần Kim Liên	Đạt tỷ lệ 172,79 %/ Tổng số phiếu bầu.
2. Bà. Lê Thị Lệ Hằng	Đạt tỷ lệ 98,60 %/ Tổng số phiếu bầu.
3. Ông. Nguyễn Khắc Hải	Đạt tỷ lệ 97,57 %/ Tổng số phiếu bầu.
4. Bà. Nguyễn Thị Bình	Đạt tỷ lệ 94,25 %/ Tổng số phiếu bầu.
5. Ông. Trần Đình Long	Đạt tỷ lệ 91,98 %/ Tổng số phiếu bầu.
6. Ông. Phạm Ngọc Lý	Đạt tỷ lệ 68,45 %/ Tổng số phiếu bầu.
7. Ông. Đỗ Bá Vọng	Đạt tỷ lệ 67,51 %/ Tổng số phiếu bầu.

b/ Danh sách trúng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2016 gồm 3 thành viên:

1. Ông. Cao Duy Hà	Đạt tỷ lệ 99,7 %/ Tổng số phiếu bầu.
2. Ông. Nguyễn Khánh Quỳnh	Đạt tỷ lệ 96,1%/ Tổng số phiếu bầu.
3. Ông. Đỗ Tiến Sỹ	Đạt tỷ lệ 84,2%/ Tổng số phiếu bầu.

Hội đồng quản trị đã tiến hành phiên họp đầu tiên bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Tổng Giám đốc:

1. Bầu Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2012 – 2016:

- Bà. Trần Kim Liên Giữ chức vụ: Chủ tịch HĐQT công ty CP Giống cây trồng trung ương.
- Bà. Lê Thị Lệ Hằng Giữ chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT công ty CP Giống cây trồng trung ương.

2. HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc công ty CP Giống cây trồng trung ương:

- Bà. Trần Kim Liên Giữ chức vụ: Tổng giám đốc công ty CP Giống cây trồng trung ương.

c/ Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí bổ nhiệm:

a. Bà. Trần Kim Liên Giữ chức Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương.

b. Bà. Lê Thị Lệ Hằng Giữ chức Phó chủ tịch HĐQT công ty CP Giống cây trồng trung ương.

Với số biểu quyết đồng ý 7.413.503 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 9 - Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 3 năm 2012. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc công ty, các cổ đông và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

ĐIỀU 10 - Đại hội đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương như trên.

TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH ĐOÀN



TRẦN KIM LIÊN